

MỘT SỐ GIẢI PHÁP KẾT HỢP ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA HỌC VIÊN CÁC NHÀ TRƯỞNG QUÂN ĐỘI THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI X CỦA ĐẢNG

• **TRẦN HỒNG HẢI**

Học viện Chính trị quân sự

Đào tạo và nghiên cứu khoa học (ĐT & NCKH) là hai nhiệm vụ cơ bản, xuyên suốt của người học viên trong các học viện, nhà trường quân đội. Quán triệt và thực hiện chủ trương của Đảng coi giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, trong những năm qua, các nhà trường quân đội đã quan tâm và đầu tư đúng nhằm phát triển hai nhiệm vụ cơ bản này theo kịp với sự phát triển chung của đất nước và quân đội. Việc kết hợp ĐT & NCKH được tổ chức ngày một chặt chẽ, hiệu quả hơn, bước đầu đạt được những kết quả khả quan. Trên cơ sở các văn bản pháp quy của nhà nước, chính phủ và các bộ ngành chức năng, hầu hết các nhà trường đào tạo đại học đã xây dựng được quy chế giáo dục và đào tạo, quy chế hoạt động khoa học, công nghệ và môi trường phù hợp với đặc thù của trường mình. Kết quả nghiên cứu khoa học của một số trường đã khẳng định vị thế về chất lượng ĐT & NCKH cả trong và ngoài quân đội (qua các cuộc thi robot, tuổi trẻ sáng tạo...)

Tuy nhiên, trước sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học, công nghệ và tri thức hiện nay; trước yêu cầu xây dựng quân đội cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại hoá và trước xu thế hội nhập, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng về tăng cường kết hợp giáo dục và đào tạo với nghiên cứu khoa học, đòi hỏi các nhà trường quân đội phải quán triệt và tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa hoạt động này trong quá trình đào tạo học viên các nhà trường quân đội, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của tình hình mới. Để thực hiện tốt điều đó, theo chúng tôi, cần tập trung vào một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và mối quan hệ giữa ĐT & NCKH cho học viên các nhà trường quân đội.

Đây là biện pháp tiên quyết, là cơ sở tạo động lực nâng cao hiệu quả kết hợp giữa ĐT & NCKH của học viên. Mọi hoạt động của học viên đều xuất phát từ mục đích và nhận thức của mình. Nhận thức càng đúng dẫn bao nhiêu, càng góp phần nâng cao hiệu quả kết hợp ĐT & NCKH bấy nhiêu, và ngược lại. Giáo dục - đào tạo là quá trình trang bị những đơn vị kiến thức cơ bản theo chuyên ngành đào tạo, bảo đảm cho người học sau khi tốt nghiệp ra trường có đủ phẩm chất và năng lực đảm nhiệm được chức

trách của mình, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Nghiên cứu khoa học là quá trình vận dụng những kiến thức đã học, kết hợp với những tri thức tổng hợp được tích lũy qua thực tiễn, qua các kênh thông tin khác nhau để nghiên cứu, giải quyết một vấn đề mà lí luận, thực tiễn đặt ra. Hai nhiệm vụ này không tách rời, mà có quan hệ chặt chẽ, tác động biện chứng lẫn nhau, và đều góp phần hình thành, phát triển, hoàn thiện nhân cách của người cán bộ quân đội sau khi tốt nghiệp ra trường. Học viên muốn có kết quả nghiên cứu khoa học tốt cần có và phải được trang bị, nắm vững những kiến thức cơ bản, cơ sở và kiến thức chuyên ngành nhất định. Đồng thời, quá trình nghiên cứu khoa học cũng là quá trình củng cố, mở rộng, nâng cao kiến thức đã được lĩnh hội. Quá trình đó không chỉ làm giàu vốn kiến thức của người học viên mà còn phát triển tư duy độc lập, sáng tạo, góp phần phát triển, hoàn thiện nhân cách của họ. Đây là điều rất cần thiết và bổ ích cho người cán bộ quân đội. Đặc biệt, trong xu thế hội nhập hiện nay, người cán bộ quân đội không chỉ cần có kiến thức chuyên môn vững mà còn phải có tri thức tổng hợp, khả năng tư duy độc lập, sáng tạo để nắm bắt và giải quyết vấn đề một cách khoa học, linh hoạt, hiệu quả.

Trên thực tế, hiện nay vẫn không ít học viên các nhà trường quân đội nhận thức chưa đúng hoặc thiên lệch về vị trí, vai trò và mối quan hệ giữa ĐT & NCKH. Có bộ phận học viên cho rằng, trong quá trình đào tạo tại nhà trường, chỉ cần quan tâm tới số điểm tổng kết cao là được, còn nghiên cứu khoa học chỉ là vấn đề thứ yếu (số này chiếm tỉ lệ khá cao). Ngược lại, có người quá "mải" nghiên cứu khoa học mà sao lãng nhiệm vụ học tập; hoặc cá biệt có suy nghĩ cho rằng học tập và nghiên cứu khoa học chỉ là "mùa vụ", "cho xong", mà không quan tâm tới thực chất việc tích lũy kiến thức cho bản thân mình, làm cơ sở để hoàn thành tốt nhiệm vụ sau này... Tất cả những suy nghĩ trên đều không đúng và đều làm giảm động cơ phấn đấu nâng cao hiệu quả kết hợp ĐT & NCKH của người học viên trong các nhà trường quân đội. Đại hội X của Đảng khẳng định: "*Phát triển mạnh, kết hợp giữa hoạt động khoa học và công nghệ với giáo dục và đào tạo... Thống nhất định hướng giữa phát triển khoa học và công nghệ với chân hưng giáo*



đục và đào tạo, phát huy quan hệ tương tác thúc đẩy lẫn nhau giữa hai lĩnh vực quốc sách hàng đầu này”.

Giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và mối quan hệ giữa ĐT & NCKH cho học viên có thể tiến hành bằng nhiều con đường, biện pháp khác nhau: Thông qua phổ biến quy chế đầu khoá học, qua các lần báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học học viên, qua cơ chế chính sách và qua chính các bài giảng của người giảng viên... Mặt khác, công tác giáo dục nâng cao nhận thức về việc kết hợp hai nhiệm vụ cơ bản này phải được tiến hành thường xuyên, tổ chức chặt chẽ, thống nhất, khoa học; phải làm cho học viên nhận thức thấu đáo, toàn diện về vị trí, vai trò và mối quan hệ giữa ĐT & NCKH; làm cho người học vừa thấy được quyền lợi, trách nhiệm vừa có niềm cảm hứng, say mê trong học tập và nghiên cứu khoa học. Việc nhận thức đúng vị trí, vai trò, mối quan hệ giữa ĐT & NCKH sẽ là ngọn “hải đăng” dẫn đường, và trở thành nhu cầu, động lực phấn đấu bên trong của học viên trong các nhà trường quân đội.

Thứ hai, có cơ chế chính sách kết hợp đào tạo và nghiên cứu khoa học một cách hợp lý, khoa học, cụ thể.

Đây là giải pháp có tính đột phá trong đẩy mạnh kết hợp ĐT & NCKH của học viên trong các nhà trường quân đội hiện nay. Một hoạt động đạt kết quả cao bao giờ cũng xuất phát từ cơ chế chính sách đúng. Trên thực tế, hiện nay, cơ chế chính sách kết hợp ĐT & NCKH của một số trường chưa nhất quán hoặc tính hợp lý, khoa học của cơ chế chưa cao, chưa có sự vận dụng sáng tạo của quy chế chung vào thực tiễn ĐT & NCKH cụ thể của trường; do vậy, cơ chế thiếu tính thuyết phục và khả thi. Tồn tại của cơ chế chính sách kết hợp ĐT & NCKH không chỉ ở riêng các nhà trường quân đội mà ở cả hệ thống các nhà trường quốc gia đã được Đại hội X của Đảng chỉ ra: “Cơ chế quản lý khoa học và công nghệ ... chậm đổi mới; thiếu cơ chế gắn kết nghiên cứu khoa học và công nghệ với đào tạo nhân lực, nhất là ở bậc đại học”².

Khắc phục hạn chế trên, Đại hội X của Đảng khẳng định: “Đổi mới tổ chức, xây dựng quy chế liên kết giữa khoa học, công nghệ với giáo dục và đào tạo, giữa nghiên cứu và giảng dạy... Xây dựng quy chế về nghiên cứu khoa học trong các trường đại học và về công tác giảng dạy...”³. Cơ chế kết hợp ĐT & NCKH được biểu hiện thông qua quy chế giáo dục và đào tạo; quy chế hoạt động khoa học, công nghệ và môi trường. Do đó, công tác xây dựng quy chế giáo dục và đào tạo; quy chế hoạt động khoa học, công nghệ và môi trường phải được quan tâm, đầu tư đúng mức. Hai quy chế này phải xây dựng dựa trên cơ sở các văn bản pháp quy của nhà nước, chính phủ, các cơ quan bộ, ngành chức năng (nhất là các văn bản của Nhà nước, Chính

phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ), vận dụng sáng tạo vào thực tiễn đào tạo và nghiên cứu khoa học cụ thể của trường. Quy chế phải thể hiện được những nội dung căn bản của ngành, đồng thời phải xác định rõ cơ chế kết hợp ĐT & NCKH ở trường. Cơ chế kết hợp giữa ĐT & NCKH vừa phải có tầm chiến lược đi trước, đón đầu, bao quát được các khâu, các bước, vừa phải quy định rõ quyền lợi, trách nhiệm của các lực lượng tham gia ĐT & NCKH (ví dụ: công điểm vào môn học cho học viên có thành tích nghiên cứu khoa học tốt; gắn kết quả nghiên cứu khoa học vào đánh giá, bình xét cuối năm; quan tâm, bồi dưỡng, động viên học viên tham gia các cuộc thi trong và ngoài quân đội...). Do vậy, xây dựng quy chế giáo dục và đào tạo với quy chế nghiên cứu khoa học phải theo đúng nguyên tắc, dân chủ, công khai và không trái với văn bản của cơ quan cấp trên. Đặc biệt, phải phát huy tốt chức năng tham mưu của phòng đào tạo, phòng (ban) khoa học, công nghệ và môi trường của nhà trường, của hội đồng khoa học và đào tạo các cấp, ý kiến đóng góp của các nhà giáo, nhà khoa học đầu ngành trong xây dựng quy chế. Cơ chế đúng, hợp lý, khoa học có ý nghĩa như một “chiếc gậy” quan trọng để đẩy mạnh kết hợp ĐT & NCKH của học viên các nhà trường quân đội.

Thứ ba, tăng cường hợp tác, nghiên cứu, trao đổi thông tin về ĐT & NCKH giữa các trường trong và ngoài quân đội, trong nước và quốc tế.

Xuất phát từ đặc thù của nhà trường quân đội, bên cạnh những thuận lợi trong quá trình ĐT & NCKH của học viên như: có môi trường kỉ luật tập trung, thống nhất; được sự quan tâm giáo dục, rèn luyện của lãnh đạo, chỉ huy các cấp; học viên có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, có động cơ nghề nghiệp... thì vẫn còn một số bất cập như: việc nắm bắt, truy cập, lĩnh hội tri thức qua các nguồn, kênh thông tin khác nhau (internet, các trang báo điện tử, các cuộc hội thảo, giao lưu...) bị hạn chế hơn so với sinh viên các trường dân sự. Mặt khác, ai cũng thấy rõ thông tin có vai trò quan trọng và ngày càng tăng lên cùng với sự phát triển như vũ bão của khoa học, công nghệ trong xu thế hội nhập hiện nay. Thực tế chứng minh, trong nhiều trường hợp tổng lượng, chất lượng và sự nhạy bén thông tin có ý nghĩa quyết định tới hiệu quả công việc. Do đó, thực hiện tốt giải pháp này vừa là quán triệt quan điểm Đại hội X của Đảng về đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục và đào tạo với tăng cường tiếp thu, làm chủ, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, vừa là một trong điểm để khắc phục những bất cập và phát huy ưu thế của học viên trong việc đẩy mạnh kết hợp ĐT & NCKH ở các nhà trường quân đội hiện nay.

Hợp tác, nghiên cứu, trao đổi thông tin về ĐT & NCKH ở các nhà trường quân đội có thể tiến hành theo nhiều hình thức: thông qua giảng dạy,



hợp tác nghiên cứu; gửi học viên đào tạo; tham quan, trao đổi; qua các cuộc thi, hội thảo... Đồng thời, hợp tác, nghiên cứu, trao đổi thông tin phải có kế hoạch, lộ trình rõ ràng, bảo đảm thống nhất, chặt chẽ ở tất cả các cấp, các ngành, các cơ sở đào tạo vừa đáp ứng yêu cầu trước mắt, vừa có tính chiến lược; phải tiến hành trên diện rộng và đi vào chiều sâu, tránh hình thức.

Tóm lại, đẩy mạnh kết hợp ĐT & NCKH là một yêu cầu khách quan, cấp bách của các nhà trường quân đội trong điều kiện hiện nay. Để xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại trong điều kiện hiện nay, đòi hỏi người cán bộ quân đội phải có độ "tinh" về chất. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Cán bộ là cái gốc của công việc. Người cán bộ quân đội ngày nay không chỉ cần có kiến thức chuyên ngành mà phải có tri thức tổng hợp, khả năng nhạy bén, sáng tạo trong nắm bắt và giải quyết các tình huống đặt ra. Thực hiện tốt các giải pháp trên, trước hết nhằm đẩy mạnh kết hợp ĐT & NCKH của học viên các nhà trường quân đội; qua đó, góp phần xây dựng, hoàn thiện phẩm chất, năng lực của người cán bộ quân đội đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của tình hình mới, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

ĐÁNH GIÁ...

(Tiếp theo trang 29)

liên quan

- Không phạm lỗi kiến thức ngôn ngữ.
- * Chân thực, sáng tạo
- Xem xét vấn đề ở nhiều mặt đúng - sai, tốt - xấu, lợi - hại...
- Không sao chép tài liệu
- Vận dụng tổng hợp kiến thức
- Hướng tình cảm, suy nghĩ của bản thân vào các vấn đề gần gũi của đời sống hiện đại.

Ngoài những vấn đề có tính kĩ thuật như đã trình bày ở trên, khi đánh giá, chấm bài làm văn của HS ở THCS, người giáo viên cần có thái độ nhân văn và dân chủ đối với bài làm văn của các em. Tránh tình trạng đánh giá chỉ cho điểm mà không có lời nhận xét hoặc nhận xét chung chung. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng từng căn dặn: "Dạy văn thì phải coi trọng việc chấm bài. Chấm bài là một cách để rèn luyện HS. Bằng việc chấm bài mà biết HS có suy nghĩ không, suy nghĩ những gì và diễn tả ý nghĩ như thế nào...chú ý đây là cách rèn luyện tính tình, tư cách, đạo đức của con em chúng ta".

Đổi mới phương pháp giáo dục không chỉ thể hiện ở nội dung chương trình, SGK, phương tiện, phương pháp dạy học mà then chốt vẫn là đánh giá. Hi vọng những vấn đề nêu ra trong bài viết của chúng tôi sẽ chia sẻ được phần nào với

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ X, NXB Chính trị Quốc gia, H, 2006, tr 210.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ X, NXB Chính trị Quốc gia, H, 2006, tr 171, 172.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ X, NXB Chính trị Quốc gia, H, 2006, tr 211.
4. Nguyễn Văn Tân (chủ biên), Một số vấn đề về nhận thức khoa học, H, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 1, 1993
5. Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức, Lí luận dạy học đại học, H, 1996
6. Lê Văn Giang, Những vấn đề lí luận cơ bản của khoa học giáo dục, sách tham khảo, H. NXB Chính trị Quốc gia, 2001

SUMMARY

The author presents three solutions to combine training and scientific research among learners in military institutions in the spirit of the resolutions of the 10th National Party Congress.

giáo viên ở trường THCS những khó khăn, lúng túng trong công việc đánh giá kết quả bài làm văn của HS theo quan điểm làm văn hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê A (chủ biên) Phương pháp dạy học Tiếng Việt, NXB Giáo dục, 1997.
2. Phạm Văn Đồng, Dạy văn là một quá trình rèn luyện toàn diện, Nghiên cứu Giáo dục số 28, tr3, 1973.
3. Nguyễn Đăng Mạnh - Đỗ Ngọc Thống, Muốn viết được bài văn hay, NXB Giáo dục, 1994.
4. Nguyễn Khắc Phi chủ biên và nhiều tác giả, Ngữ văn 6, Ngữ văn 7, Ngữ văn 8, Ngữ văn 9, NXB Giáo dục, 2002 - 2005.
5. Phan Trọng Luận, Phương pháp dạy học Văn, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
6. Trần Đình Sử, Đổi mới dạy học làm văn ở Trung học phổ thông, Văn học và Tuổi trẻ số 86, tr 16 - 22, 2003.

SUMMARY

The article raises some issues about renewing how to teach students to write an essay in general schools and makes some remarks on the problems to be solved when marking essays of lower secondary school students on which basis to suggest criteria for evaluating the results of student essays in an effort to help school teachers to partly overcome difficulties in teaching students how to write essays.